UBND TỈNH THÁI NGUYÊN

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**\*\*\***

****

**HỒ SƠ MẪU**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT, SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT THỦY SẢN VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP TỈNH**

##### Thái Nguyên, năm 2022

 ***Võ Nhai, tháng 10 năm 2018***

**17.** [**Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=492322&Keyword=&filter=1&tthcLinhVuc=10928&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20N%C3%B4ng%20nghi%E1%BB%87p%20v%C3%A0%20Ph%C3%A1t%20tri%E1%BB%83n%20n%C3%B4ng%20th%C3%B4n)

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | - Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp Giấy chứng kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công, trực tuyến tại cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc qua đường bưu điện qua dịch vụ BCCI.- Bước 2: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ quyết định việc cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y; trường hợp không cấp, gia hạn phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. |
| **Cách thức thực hiện** | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công, trực tuyến tại cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoặc qua đường bưu điện qua dịch vụ BCCI |
| **Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ** | - Giấy đăng ký kiểm dịch theo mẫu 01 TS Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT . |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Thời hạn giải quyết** | + Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đăng ký kiểm dịch, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ hàng về địa điểm và thời gian kiểm dịch+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi bắt đầu kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thì cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch; trường hợp kéo dài hơn 03 ngày làm việc hoặc không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thì thông báo, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. |
| **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính** | Tổ chức, Cá nhân |
| **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** | Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh Thái Nguyên |
| **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** | - Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, SPĐV thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh |
| **Phí**  | Phí kiểm dịch: 100.000 đ/lô hàng |
| **Lệ phí** | Không |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**  | - Giấy đăng ký kiểm dịch theo mẫu 01 TS Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT  |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**  | Không quy định |
| **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính** | 1. Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản;2.Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, lệ phí trong công tác thú y. |

**Mẫu 01: Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, SPĐV thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh**

****

**Mẫu 02: Đăng ký kiểm dịch động vật, SPĐV thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

**ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT, SẢN PHẨM ĐỘNG VẬT THỦY SẢN VẬN CHUYỂN RA KHỎI ĐỊA BÀN CẤP TỈNH**

*Số:………… ĐKKD-VCTS*

Kính gửi: ..............……………......................................................

Tên tổ chức, cá nhân: ......................................................….........................................................

Địa chỉ giao dịch: ………………………………….……...………………..…...………………………..

Điện thoại: ………...…….….…. Fax: ……………………… E.mail: ……….…………………………

CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu số:…………………Ngày cấp…………..Tại…………………………….

Đề nghị được kiểm dịch vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh số hàng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thương mại** | **Tên khoa học** | **Kích thước cá thể/Dạng sản phẩm(1)** | **Số lượng/ Trọng lượng** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  | Tổng số |  |

Tổng số viết bằng chữ:…………………………………………………………………………..

Mục đích sử dụng:………………..…………….….............................……….....……………….

Quy cách đóng gói/bảo quản: …………….…….. Số lượng bao gói: ...........…………

Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống/nuôi trồng/sơ chế, chế biến/ bảo quản: ………………..…………………………………………………………………………

Mã số cơ sở *(nếu có)*:.……....………………………………………………………

Điện thoại: ………...…….….…. Fax: ……………… E.mail: ………………………..

Tên tổ chức, cá nhân nhận hàng: …………..…………………………………..…..……

Địa chỉ: ……....………….……...…...…………………...…………..….…………..…..

Điện thoại: ………...….…. Fax: ………………… E.mail: ……….……………….

Nơi đến/nơi thả nuôi cuối cùng: …………..………………………………….……….

Nơi giao hàng trong quá trình vận chuyển *(nếu có)*:

1/ ………………………………………Số lượng/Trọng lượng: …….............................

2/……………………………………….Số lượng/Trọng lượng:......................................

3/……………………………………….Số lượng/Trọng lượng:………………………

Phương tiện vận chuyển: ...……………...…….………...…………….………...……

Địa điểm kiểm dịch: …...……………...…….……………...…………………………...

Thời gian kiểm dịch: ...……………...………….……….….……….….………………..

***\* Đối với sản phẩm thủy sản xuất phát từ cơ sở nuôi có bệnh đang công bố dịch đề nghị cung cấp bổ sung các thông tin sau đây:***

- Thời gian thu hoạch:…………………………………………………………………

- Mục đích sử dụng động vật thủy sản mắc bệnh:..……………………………………

- Biện pháp xử lý động vật thủy sản mắc bệnh trước khi vận chuyển:…………………

………………………………………………………………………………………….

Chúng tôi cam kết chấp hành đúng pháp luật thú y./.

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁN BỘ TIẾP NHẬN GIẤY ĐĂNG KÝ***(Ký, ghi rõ họ tên)* | Đăng ký tại ................…...................*Ngày........ tháng....... năm…...….***TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ***(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

*- (1) Kích thước cá thể (đối với thủy sản giống)/Dạng sản phẩm đối với sản phẩm thủy sản);*

*- Giấy khai báo kiểm dịch được làm thành 02 bản: 01 bản do cơ quan kiểm dịch động vật giữ, 01 bản do tổ chức, cá nhân giữ.*